

Số: 71 /2020/CV-PTSV

Hà Nội, ngày 14 tháng 04 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN / INFORMATION DISCLOSURE

- Kính gửi:**
- Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia
National Financial Supervisory Commission
 - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
The State Securities Commission
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Hanoi Stock Exchange
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
Ho Chi Minh Stock Exchange

Công ty : Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree
Name of Company : Pinetree Securities Corporation

Trụ sở chính : Tầng 20, Tòa nhà TNR, 54A Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội
Headquarter : 20th Floor, TNR Building, 54A Nguyen Chi Thanh Street, Dong Da district, Hanoi

Điện thoại : +84 24.6276 1818 Fax: +84 24.6275 0077
Tel : +84 24.6276 1818 Fax: +84 24.6275 0077

Người được thực hiện công bố thông tin: Bà Phan Thị Phương Thủy
Submitted by : Ms. Phan Thi Phuong Thuy

Chức vụ : Trưởng phòng Quản trị vận hành
Position : Head of Operation Management Department

Địa chỉ : Tầng 20, Tòa nhà TNR, 54A Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội
Address : 20th Floor, TNR Building, 54A Nguyen Chi Thanh Street, Dong Da district, Hanoi

Điện thoại : +84 24.6276 1818 Fax: +84 24.6275 0077
Tel : +84 24.6276 1818 Fax: +84 24.6275 0077

Loại thông tin công bố: Định kỳ Bất thường 24h Theo yêu cầu
Disclosure information type: : Periodic Irregular 24h On demand

Nội dung thông tin công bố:
The content of disclosure information:

- Báo cáo thường niên năm 2019.
The 2019 annual report.

Thông báo này và các tài liệu trên được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty:
www.pinetree.vn.

This information and above documents were disclosed on Pinetree webpage and available at:
www.pinetree.vn.



Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We declare that all information provided in this paper is true and accurate; and that we shall be held liable for any misrepresentation.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên 2019.

Người được ủy quyền công bố thông tin

For and behalf of Pinetree

Representative authorized to disclosure information



Phan Thị Phương Thủy

TP. Quản trị Vận hành

Head of Operation Management Department



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

 Pinetree
SECURITIES

2019

Mục Lục

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	2
Chương I. TỔNG QUAN	3
1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT.....	3
2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN.....	4
3. CƠ CẤU TỔ CHỨC	4
4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN	5
5. CÁC RỦI RO.....	6
Chương II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019	9
1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH	9
2. TỔ CHỨC NHÂN SỰ.....	11
3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.....	13
4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	13
5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU.....	15
6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN TỚI MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI	16
Chương III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ	18
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	18
1. ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019.....	18
2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2019.....	19
3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ:	21
4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI	21
5. GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN.....	22
Chương IV: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2019	23
1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2019	23
2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY	23
3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019....	23
Chương V: TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2019	25
1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	25
2. BAN KIỂM SOÁT	26
3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT	28
Chương VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	29
1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN	29
2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN.....	29

THÔNGIỆP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa: Quý Cổ đông, Khách hàng và Đối tác

Năm 2019 với rất nhiều thay đổi và biến động trong bối cảnh tình hình kinh tế chính trị xã hội toàn cầu. Tuy nhiên kinh tế Việt Nam đã đạt được những thành tích ấn tượng, khi mà tăng trưởng GDP đạt 7,02%, trong khi chỉ số tăng CPI được kiểm ở mức 2.79%.

Thị trường chứng khoán Việt Nam 2019 cũng biến động mạnh mẽ theo sự phát triển kinh tế trong nước và ảnh hưởng của diễn biến chiến tranh thương mại. Những thành tựu nổi bật trong năm vừa rồi không thể không điểm qua: VN-Index 2 lần vượt ngưỡng 1000 điểm, vốn hóa thị trường vượt 100% GDP, sự ra đời của Chứng quyền có đảm bảo (Covered Warrant) và các bộ chỉ số mới của sàn HoSE. Nổi bật nhất là sự đầu tư mạnh mẽ từ các tập đoàn Hàn Quốc vào thị trường chứng khoán.

Hanwha Investment and Securities Co. Ltd., công ty con của Tập đoàn Hanwha, một trong mười tập đoàn lớn nhất Hàn Quốc, đã đầu tư 4,3 triệu USD và trở thành cổ đông lớn nhất của Công ty (90.05%), sau đó tiến hành mua thêm 51.5 triệu cổ phiếu phát hành, tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ đồng lên 615 tỷ đồng, nâng tỉ lệ sở hữu lên 98.38%.

Trong năm 2019, Công ty thực hiện thay đổi tên và nhận diện thương hiệu, với tên mới là Công ty cổ phần Chứng khoán Pinetree (PTSV). Tầm nhìn và nhiệm vụ của Pinetree là việc áp dụng các công nghệ mới nhất hiện nay theo quy định của văn bản pháp luật và Nhà nước Việt Nam để phát triển nền tảng tài chính số nhằm phục vụ và chia sẻ cơ hội cho nhà đầu tư, tiến tới mở rộng hoạt động ra các nước Đông Nam Á và trở thành công ty tài chính số hàng đầu tại Đông Nam Á.

Năm 2020 dự báo sẽ là năm có nhiều biến động khó lường về kinh tế, chính trị - xã hội trong và ngoài nước. Đặc biệt, dịch COVID-19 đã có tác động đáng kể đến chuỗi cung ứng toàn cầu cũng như đến các ngành nghề, môi trường kinh doanh tại Việt Nam. Vậy nên, với sự hỗ trợ của đội ngũ quản lý chuyên nghiệp và hệ thống công nghệ thông tin từ Hàn Quốc, Công ty đã xây dựng chiến lược kinh doanh cụ thể nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, phát triển mở rộng hoạt động để tận dụng được các cơ hội cũng như vượt qua những khó khăn, thách thức mới.

Một lần nữa, thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin gửi lời tri ân tới các Quý Cổ đông, Quý Khách hàng và Đối tác. Tôi cũng xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới toàn thể cán bộ nhân viên Công ty vì những nỗ lực hết mình đã đóng góp vào thành quả chung của PTSV trong thời gian qua. Với sự đoàn kết và quyết tâm cao của toàn thể đội ngũ ban lãnh đạo và cán bộ nhân viên, chúng tôi tin tưởng rằng năm 2020, PTSV sẽ tiếp tục hoàn thành tốt những mục tiêu đề ra.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2020
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN
PINETREE
LEE JUN HYUCK

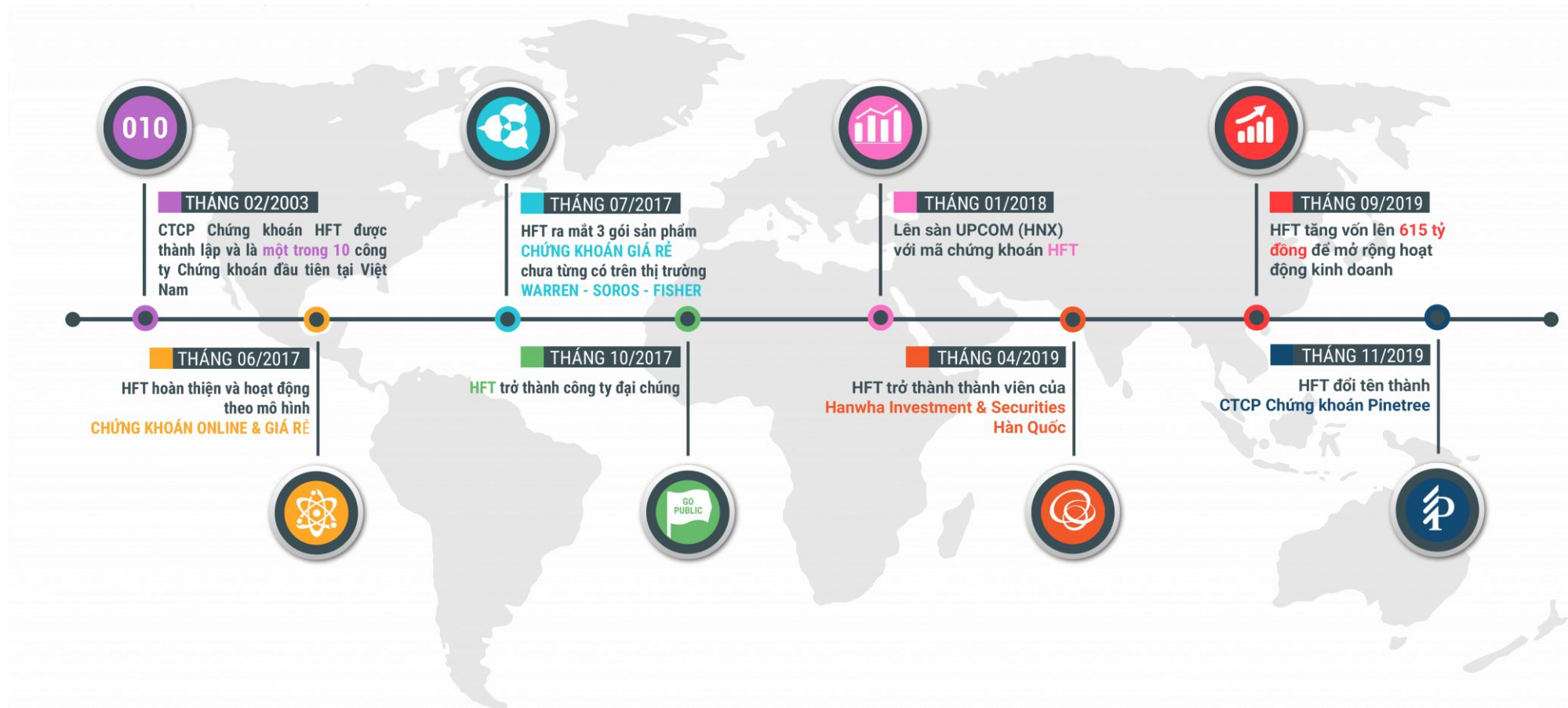
Chương I. TỔNG QUAN

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree được thành lập và đi vào hoạt động theo Giấy phép số 10/GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 18/02/2003.

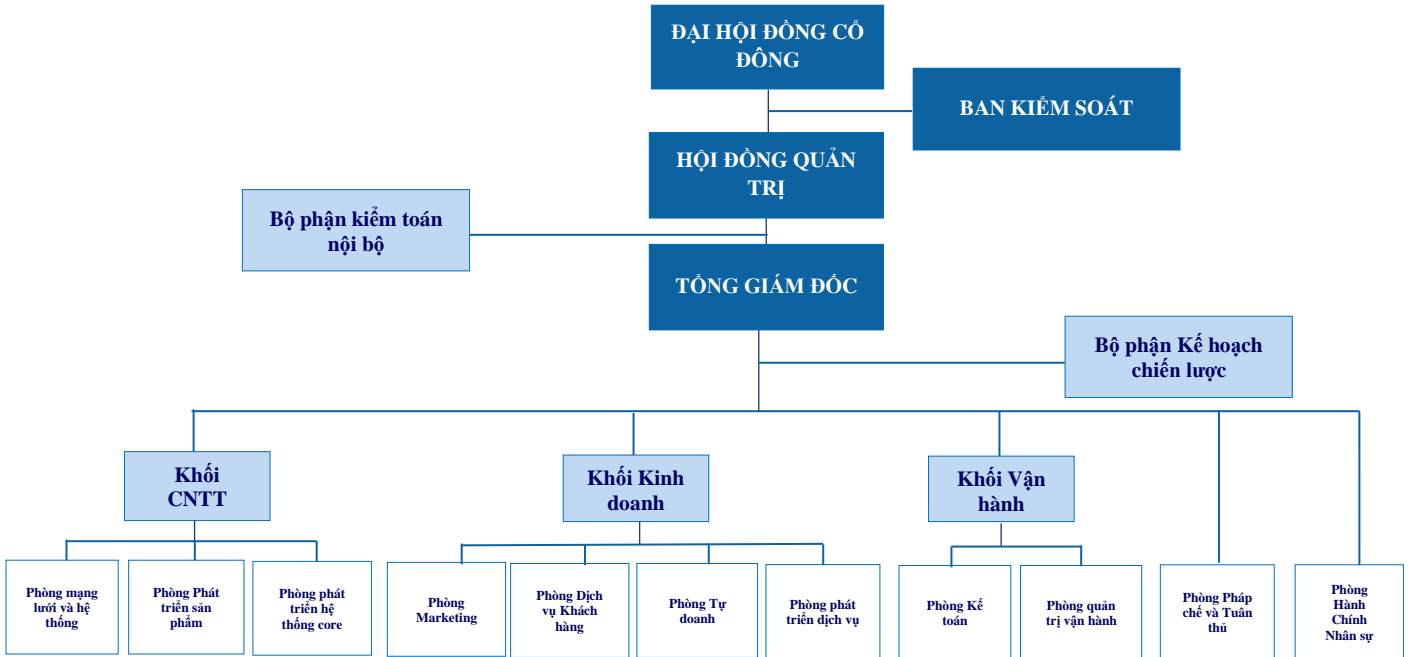
- Tên giao dịch : **Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree**
- Vốn điều lệ : 615,000,000,000 VNĐ
- Địa chỉ : Tầng 20 tòa nhà TNR 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại : (024) 6276 1818
- Fax : (024) 6275 0077
- Website : www.pinetree.vn
- Email : contact@pinetree.vn
- Mã cổ phiếu : **HFT**
- Các lĩnh vực hoạt động
 - o Môi giới chứng khoán
 - o Lưu ký chứng khoán
 - o Tư vấn tài chính doanh nghiệp
 - o Tự doanh chứng khoán
- Địa bàn kinh doanh:
 - o Các tỉnh, thành phố cả nước.

2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN.



3. CƠ CẤU TỔ CHỨC

3.1 Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý



3.2 Các công ty con, công ty liên kết

- Không có

4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Trong xu thế bùng nổ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (CMCN 4.0), xu hướng ngành tài chính trong toàn cầu sẽ xóa mờ ranh giới giữa thị trường tài chính kỹ thuật số và tài chính truyền thống và các mô hình kinh doanh sáng tạo cho khách hàng cá nhân sẽ ngày càng đa dạng hơn. Việc ứng dụng các thành tựu trong công nghệ thông tin và thị trường tài chính ngày càng lớn hơn, và được coi là chìa khóa bắt buộc để có thể thành công và phát triển. CMCN 4.0 trong lĩnh vực kỹ thuật số gồm: công nghệ mạng xã hội (Social), công nghệ di động (Mobility), công nghệ phân tích dữ liệu lớn (Analytics), công nghệ điện toán đám mây (Cloud) và công nghệ an toàn thông tin (Security). Những ứng dụng này ngày càng trở nên quen thuộc trong lĩnh vực tài chính.

Trong số những công nghệ này, công nghệ chuỗi khối (Blockchain) và trí tuệ nhân tạo (AI) được coi là “trái tim” của cuộc cách mạng, với nguyên tắc phân tích lượng dữ liệu khổng lồ, có khả năng giải quyết những vấn đề cụ thể của các ngành, cho phép truyền tải dữ liệu an toàn dựa vào hệ thống mã hoá vô cùng phức tạp và khả năng thu thập thông tin, dữ liệu lớn, lập luận và tự sửa lỗi... khiến cho blockchain và AI có khả năng trở thành công nghệ lõi trong thành công trong tương lai. Hai công nghệ này tác động đến tất cả các ngành nghề trong nền kinh tế, trong đó ngành tài chính ngân hàng cũng không ngoại lệ. Theo khảo sát và nghiên cứu của các chuyên gia cũng như các nhà quản lý hàng đầu đều thừa nhận rằng blockchain đóng một vai trò quan trọng trong sự thành công của các tổ chức hoạt động trong ngành tài chính ngân hàng và công nghệ AI sẽ giúp đẩy biên lợi nhuận của các tổ chức dịch vụ tài chính lên gấp 2,1 lần so với hiện tại, đồng

thời tăng khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp lên 1,7 lần trong khoảng 2-3 năm tới. Đây sẽ vừa là cơ hội và thách thức cho tất cả các tổ chức dịch vụ tài chính trong phát triển và phục vụ khách hàng.

Việt Nam cũng không đi ngoài xu thế đó, phát biểu tại hội thảo “Cách mạng công nghiệp 4.0 và ngành Tài chính” diễn ra tại Hà Nội trong tháng 10/2019, Thứ trưởng Bộ Tài chính Vũ Thị Mai cho biết, giai đoạn từ nay đến năm 2030 là giai đoạn đặc biệt quan trọng, giai đoạn thực hiện các đột phá chiến lược trong công tác xây dựng ngành Tài chính số theo định hướng phát triển Chính phủ số của Chính phủ, trong đó ngành Tài chính sẽ là đơn vị đi đầu trong các cơ quan Chính phủ trong lộ trình triển khai Chính phủ điện tử đến năm 2020 và hướng đến chuyển đổi số vào năm 2030. Theo đó, định hướng ứng dụng CNTT ngành Tài chính từ nay tới năm 2030 tập trung vào những nội dung chính sau: Một là, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng thành công nền Tài chính điện tử; Hai là, xây dựng Cơ sở dữ liệu tài chính mở và ứng dụng các công cụ phân tích dữ liệu; Ba là, tiếp tục duy trì hoàn thiện và phát triển các hệ thống thông tin nghiệp vụ cốt lõi của ngành; Bốn là, dịch vụ dữ liệu; Năm là, thiết lập môi trường làm việc điện tử trong ngành; Sáu là, công giao tiếp; Bảy là, định hướng trong việc chuẩn bị nguồn lực và chính sách.

Để các doanh nghiệp tại Việt Nam có nhiều cơ hội để thành công trong CMCN 4.0, cùng với việc xây dựng các tập dữ liệu quốc gia, các kênh truyền tải dữ liệu (4 trên 7 nhiệm vụ của ứng dụng CNTT trong ngành tài chính), Chính phủ tiếp tục nghiên cứu và khẳng định sẽ sớm hoàn thiện khung khổ pháp lý công nghệ blockchain, tiếp cận dữ liệu mở, phát huy tối đa tiềm năng công nghệ này cho phát triển kinh tế, xã hội nhưng vẫn bảo đảm an ninh quốc phòng đất nước, đồng thời hạn chế tối đa rủi ro có thể xảy ra.

Với sự thay đổi trong môi trường kinh doanh và định hướng chiến lược mới, trong năm 2019, Công ty đã thay đổi bộ nhận diện thương hiệu và tên mới, với tên mới là Công ty cổ phần Chứng khoán Pinetree. Pinetree (Cây thông) là một loài cây có thể sinh trưởng tại bất cứ mảnh đất nào, cũng là loài cây bén rễ đầu tiên trong rừng, phát triển vững chãi trước bão tố, luôn xanh tươi trong cả bốn mùa. Pinetree cũng đại diện cho; (1) Trust – Tin tưởng; (2) Solidity – Vững chãi; (3) Growing – Sinh trưởng; (4) First – Đầu tiên.

Sứ mệnh của Chúng tôi là áp dụng các công nghệ mới nhất hiện nay theo quy định của văn bản pháp luật và Nhà nước Việt Nam để phát triển nền tảng tài chính số nhằm phục vụ và chia sẻ cơ hội cho tất cả các nhà đầu tư, và trở thành Công ty chứng khoán số hàng đầu Việt Nam vào năm 2025, tiến tới mở rộng hoạt động ra các nước Đông Nam Á.

Trước tiên bằng kinh nghiệm, nguồn lực tài chính và năng lực của toàn thể cán bộ nhân viên, Công ty sẽ liên tục duy trì chiến lược tài chính số, xây dựng các nền tảng online lấy lợi ích của khách hàng là trọng tâm, nâng cao chất lượng trải nghiệm của khách hàng, hỗ trợ quá trình đầu tư của khách hàng thông qua việc phát hiện và chia sẻ những cơ hội đầu tư giá trị thông qua các nền tảng tài chính số, từng bước nâng cao thị phần môi giới chứng khoán, đưa PTSV vào top 10 công ty Chứng khoán tại Việt Nam.

5. CÁC RỦI RO

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng những rủi ro nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản trong nền kinh tế: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... Thị trường chứng khoán nói chung và hoạt động

kinh doanh của công ty chứng khoán nói riêng là một chủ thể tham gia vào nền kinh tế nên cũng không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ sự thay đổi của những nhân tố đó. PTSV chủ trương xác định các yếu tố rủi ro chính và xây dựng một hệ thống cũng như các biện pháp cụ thể để kiểm soát và loại trừ các rủi ro hiện hữu và tiềm ẩn này. Tóm lược các yếu tố rủi ro chính như sau:

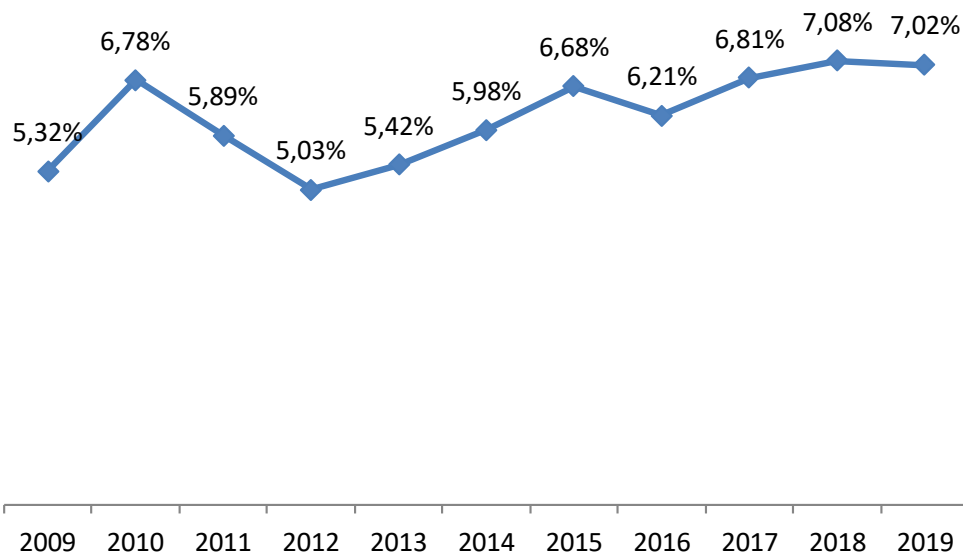
5.1 Rủi ro thị trường:

Thị trường tài chính và thị trường chứng khoán được coi là phong vũ biểu của nền kinh tế, điều này cũng có ý nghĩa thị trường chứng khoán chịu ảnh hưởng trực tiếp của các chính sách vĩ mô, mức độ tăng trưởng của nền kinh tế, các yếu tố khác của nền kinh tế như: lạm phát, lãi suất, chính sách tài chính... Việc biến động trong các yếu tố như tốc độ tăng trưởng, tỷ giá hối đoái, mức độ thanh khoản của thị trường, chi phí vốn..., sẽ tác động trực tiếp đến thị trường từ đó ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

5.2 Rủi ro tăng trưởng kinh tế:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng phản ánh khả năng tăng trưởng của hầu hết các ngành nghề và lĩnh vực kinh tế. Những năm gần đây, nền kinh tế Việt Nam luôn duy trì tốc độ tăng trưởng cao và ổn định so với các nước trên thế giới nói chung và trong khu vực nói riêng. Năm 2019 GDP cả nước tăng 7.02%, đánh dấu mức tăng trưởng hơn 7% trong 2 năm liên tiếp kể từ sau tác động của khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Tăng trưởng kinh tế cao, nhưng quan trọng không kém, là kinh tế vĩ mô vẫn ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức 2,79%. Kết quả ấy có được cũng một phần nhờ nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển. Kể từ 2014 đến nay, Nghị quyết số 19 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia đã trải qua 5 năm thực hiện.

Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn 2008-2019



Nguồn: www.gso.gov.vn

Kinh tế Việt Nam trong năm tới, theo đánh giá của nhiều chuyên gia, sẽ có đối diện với nhiều thách thức, trong đó chủ yếu là tăng trưởng xuất khẩu giảm trong bối cảnh diễn biến phức

tập của dịch Covid-19 cũng như nhu cầu nhập khẩu từ Trung Quốc giảm và vì sự suy yếu của các hoạt động kinh tế toàn cầu từ cuối năm 2019 do chiến tranh thương mại. Tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2020 được dự báo ở mức 6.48%.

5.3 Rủi ro luật pháp

Là Công ty hoạt động theo hình thức công ty cổ phần, hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống các Luật, Nghị định... liên quan đến Luật doanh nghiệp, thuế,... Bên cạnh đó, Công ty hoạt động trong lĩnh vực đặc thù là lĩnh vực chứng khoán nên công ty cũng chịu sự điều chỉnh của các quy định khác về chứng khoán.

Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi đó ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp. Thời gian qua hệ thống luật và văn bản dưới luật đang trong quá trình hoàn thiện theo hướng tích cực và thuận lợi cho Doanh nghiệp, giúp cho Công ty có hướng đi đúng và lành mạnh trong các hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty luôn bảo đảm theo sát và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành song song với việc triển khai và mở rộng các hoạt động kinh doanh một cách hiệu quả..

5.4 Rủi ro vận hành

Các yếu tố như hệ thống vận hành, sự cố kỹ thuật của hệ thống IT, hành vi gian lận, lừa đảo hoặc tắc trách của nhân viên... cũng có những ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự vận hành bình thường của hoạt động kinh doanh công ty như lỗ, gián đoạn kinh doanh, giấy phép bị tạm thu hồi, uy tín ảnh hưởng...

5.5 Rủi ro khác

Ngoài những rủi ro nêu trên, các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa,... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

Chương II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Trong năm 2019, PTSV tiếp tục tập trung vào hai nghiệp vụ chính: môi giới chứng khoán và tư vấn tài chính doanh nghiệp. Ngoài ra, Công ty đẩy mạnh các Dịch vụ hỗ trợ, hoạt động IB và bổ sung nghiệp vụ Tự doanh chứng khoán vào cuối năm nhằm hỗ trợ khách hàng một cách tốt nhất và phát triển, mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty.

Với định hướng phát triển chiến lược tài chính số, PTSV sẽ phát triển các nền tảng để hỗ trợ khách hàng từ quá trình chuẩn bị, tìm hiểu về thị trường cho đến quá trình đầu tư của khách hàng thông qua việc phát hiện và chia sẻ những cơ hội đầu tư giá trị thông các nền tảng tài chính số hiện đại, thân thiện, dễ dùng cho tất cả nhà đầu tư.

Năm 2019, Công ty đã ra mắt ứng dụng học chứng khoán Stock123. Đây là ứng dụng đầu tiên giúp người dùng học kiến thức và thực hành đầu tư ảo ngay trên cùng một app, sự tích hợp này chắc chắn khiến việc học đầu tư chứng khoán trở nên hiệu quả hơn.

Với Stock 123, nhà đầu tư sẽ được làm quen với chứng khoán từ những kiến thức cơ bản chứng khoán là gì, các bộ chỉ số chứng khoán như nào... đến cách có thể mua bán cổ phiếu cho riêng mình. Song song với đó, nhà đầu tư có thể thực hành đầu tư ảo ngay trên ứng dụng để có thể rút ra những kinh nghiệm cũng như xây dựng kế hoạch đầu tư trước khi tham gia thị trường thực. Stock 123 sẽ là khởi đầu tuyệt vời giúp nhà đầu tư mới làm quen với chứng khoán.



Trong năm 2020, Pinetree sẽ tiếp tục mang những trải nghiệm mới cho khách hàng trong các nền tảng số với công nghệ hiện đại giúp các nhà đầu tư theo dõi, tìm kiếm cơ hội đầu tư được dễ dàng.

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019

a. Kết quả kinh doanh

Bảng 1: Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh năm 2019

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2018	Thay đổi
					(%)
1	Doanh thu hoạt động	Tr. đồng	21,905	13,602	61.04%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	-4,651	5,113	

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của PTSV

Kết thúc năm 2019, công ty đạt trên 21.9 tỷ đồng doanh thu hoạt động, tăng 61.04% so với năm 2018. Để đạt được kết quả trên, Công ty đã tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ lên 615 tỷ đồng để gia tăng khả năng đáp ứng vốn cho nhà đầu tư, thực hiện đầu tư nâng cấp hệ thống CNTT, phát triển và mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh, đa dạng hóa các loại dịch vụ và sản phẩm nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng. Tuy nhiên, với việc mở rộng quy mô hoạt động và độ trễ từ

tác động mà các chính sách kinh doanh Công ty đề ra, năm 2019 Công ty lỗ gần 4.7 tỷ đồng, vẫn thấp hơn mức kế hoạch đề ra là 6.4 tỷ đồng, đây là nỗ lực của toàn thể Công ty trong việc kiểm soát chi phí.

b. Cơ cấu chi phí:

Việc mở rộng hoạt động, được thể hiện rõ trong việc gia tăng chi phí của Công ty trong năm 2019, tổng chi phí tăng 214.6% so với năm 2018, trong đó chi phí hoạt động tăng 109.1%, chi phí quản lý tăng 505.6%. Cơ cấu tổng chi phí cũng thay đổi khi chi phí quản lý gia tăng tỷ trọng từ 26.2% lên 50.4%, tiếp theo là chi phí hoạt động chiếm 48.6%, giảm từ 73.1% so với năm 2018.

Bảng 2: Cơ cấu tổng chi phí giai đoạn 2018-2019

Yếu tố chi phí	2019		2018	
	Giá trị (tr.đồng)	% CP	Giá trị (tr.đồng)	% CP
Chi phí Hoạt động	13,254.83	48.6%	6,340.39	73.1%
Chi phí Tài chính	64.59	0.2%	42.90	0.5%
Chi phí Quản lý CTCK	13,737.32	50.4%	2,268.39	26.2%
Chi phí khác	226.80	0.8%	20.00	0.2%
TỔNG	27,283.55	100.0%	8,671.68	100.00%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của PTSV

Bảng 3: Cơ cấu chi phí hoạt động giai đoạn 2018-2019

Yếu tố chi phí	Năm 2019		Năm 2018	
	Giá trị (tr.đồng)	% DTHD	Giá trị (tr.đồng)	% DTHD
Chi phí Môi giới	12,800.92	58.44%	6,128.34	45.05%
CP các dịch vụ hỗ trợ	449.59	2.05%	210.52	1.55%
CP Tư vấn	0	0.00%	0	0.00%
Chi phí khác	20.24	0.09%	1.52	0.01%
Tổng	13,270.75	60.58%	6,340.39	46.61%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của PTSV

1.2 Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Bảng 4: Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2019

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Kế hoạch 2019	% kế hoạch
Doanh thu hoạt động	Đồng	21,905,099,462	25,000,000,000	87.62%
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	-4,651,252,636	-6,400,000,000	

Nguồn: PTSV

2. TỔ CHỨC NHÂN SỰ

2.1. Nhân sự chủ chốt

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là Thành viên HĐQT
Thành viên Hội đồng quản trị			
1	Ông Kim Dong Wook	Chủ tịch HĐQT	15/05/2019
2	Ông Lee Jun Hyuck	Thành viên HĐQT	15/05/2019
3	Ông Nguyễn Huy Dương	Thành viên HĐQT	15/05/2019
Ban kiểm soát			
1	Bà Chu Thị Lựa	Trưởng Ban Kiểm soát	25/07/2016
2	Ông Lee Jun Hyeob	Thành viên Ban Kiểm soát	15/05/2019
3	Ông Kim Ji Yoon	Thành viên Ban Kiểm soát	15/05/2019
Ban Tổng Giám đốc			
1	Ông Lee Jun Hyuck	Tổng Giám đốc	26/08/2019
Kế toán trưởng			
1	Bà Đinh Thị Lan Phương	Kế toán trưởng	04/10/2019

2.2. Đội ngũ lao động

Tính đến thời điểm 31/12/2019, tổng số lao động trong Công ty là 44 người. Cơ cấu lao động cụ thể như sau:

Bảng 5: Tình hình lao động trong Công ty tính đến ngày 31/12/2019

Loại lao động	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Phân theo giới tính	44	100.00%
• Nam	21	47.7%
• Nữ	23	52.3%
Phân theo trình độ học vấn	44	100.00%

Loại lao động	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
• Trên Đại học	9	20.5%
• Đại học	33	75.0%
• Cao đẳng, trung cấp	2	4.5%
• Lao động khác	0	0.00%
Phân theo tính chất hợp đồng lao động	44	100.00%
• Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	23	52.3%
• Hợp đồng lao động xác định thời hạn 1-3 năm)	18	40.9%
• Hợp đồng lao động xác định thời hạn (dưới 1 năm)	0	0.0%
• Hợp đồng thử việc	3	6.8%

Nguồn: PTSV

2.3. Chính sách đối với người lao động

a. Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 5 ngày/tuần. Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của nhà nước và đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động. Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản được bảo đảm theo đúng quy định của Bộ luật lao động.
- Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát, đầy đủ tiện nghi.
- CBNV được đóng BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thân thể, chăm sóc dưỡng sức phục hồi sức khỏe, hưởng các chế độ phúc lợi như lễ, Tết, phép năm.

b. Chính sách đào tạo:

- Nhận thức rõ chất lượng lao động đóng một vai trò quan trọng trong sự phát triển bền vững của Công ty. Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với nhân viên. Căn cứ vào nhu cầu phát triển của Công ty, năng lực, trình độ cán bộ, mức độ gắn bó với Công ty, hàng năm Công ty định ra kế hoạch đào tạo dưới nhiều hình thức: cử đi đào tạo, đào tạo tại chỗ bằng các khoá huấn luyện... Kết quả sau mỗi khoá học được báo cáo đầy đủ ngay để Công ty đánh giá hiệu quả của các phương pháp và hình thức đào tạo. Những cán bộ công nhân viên được cử đi học được Công ty hỗ trợ chi phí học tập và tạo điều kiện về thời gian.

c. Chính sách lương thưởng:

Áp dụng theo chức danh và tính chất từng công việc, Công ty thực hiện chi trả lương cho CBNV trong Công ty đúng và đầy đủ theo Quy chế lương trong Công ty, trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện thưởng cho các CBNV trên cơ sở lương chức danh công việc và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

d. Chế độ chính sách khác đối với người lao động:

CBNV được hưởng chính sách bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm sức khỏe. Công ty thực hiện chế độ phúc lợi cho người lao động như: chế độ trợ cấp CBNV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tổ chức thăm hỏi động viên người lao động hoặc thân nhân người lao động bị ốm đau, bệnh tật, tử tuất...

e. Công tác an toàn, môi trường:

Công ty đã thực hiện nghiêm chỉnh các quy chế về an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ.

3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Không có.

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

4.1 Tình hình tài chính

Trong năm Công ty tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ lên 615 tỷ nhằm bổ sung nguồn cho hoạt động kinh doanh và phát triển nền tảng số phục vụ khách hàng. Bằng sự minh bạch và tận tâm, chứng khoán Pinetree cam kết đem tới khách hàng những trải nghiệm giao dịch chứng khoán chuyên nghiệp nhất cho cả những nhà đầu tư giàu kinh nghiệm và người mới bắt đầu.

Cuối năm 2019, tổng giá trị tài sản của PTSV là: 600,541,347,320 đồng. Vốn chủ sở hữu của Công ty vào ngày 31/12/2019 là 597,783,845,698 đồng, tăng 583.46%% so với năm 2018. Các khoản cho vay cũng tăng 175% so với năm 2018, đạt mức 67,091,177,939 đồng.

Bảng 6: Kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 2018-2019

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2018	% tăng giảm
Tổng tài sản	Đồng	600,556,476,404	88,418,277,837	579.20%
Các khoản cho vay	Đồng	67,091,177,939	24,366,385,337	175.34%
Nợ phải trả	Đồng	2,757,501,622	953,916,405	171.27%
Vốn chủ sở hữu	Đồng	597,798,974,782	87,464,361,432	583.46%
Doanh thu hoạt động	Đồng	21,905,099,462	13,601,973,425	61.04%
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	-4,741,811,631	5,146,104,740	-192.14%
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	-4,651,252,636	5,112,598,897	-190.98%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của PTSV

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 7: Các chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2018-2019

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2019	2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	206.42	79.70
Hệ số thanh toán tiền mặt	Lần	66.94	8.09
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ (Tổng nợ/TTS)	%	0.46%	1.08%
Tổng nợ/VCSH	%	0.46%	1.09%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Hệ số vòng quay khoản phải thu	Lần	2.06	26.97
Hiệu quả sử dụng tài sản cố định	Lần	1.66	4.91
Doanh thu hoạt động/TTS	Lần	0.06	0.16
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
ROS (LNST/DTHĐ)	%		37.59%
ROA (LNST/TTS)	%		5.78%
ROE (LNST/VCSH)	%		5.85%
Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng/CP		511
5. Chỉ tiêu rủi ro và vốn khả dụng			
Tổng giá trị rủi ro	Triệu đồng	46,677.18	10,694.18
Vốn khả dụng	Triệu đồng	550,708.62	80,270.82
Tỷ lệ an toàn/Vốn khả dụng	%	1,179.82%	750.60%

Nguồn: PTSV

Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty nằm ở mức an toàn cho thấy Công ty luôn đáp ứng thanh toán được khoản vay ngắn hạn.

Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn: Hoạt động kinh doanh của Công ty được tài trợ chủ yếu bằng vốn chủ sở hữu. Lý do là Công ty luôn chủ động về tài chính và hoạt động kinh doanh không bị




chịu ảnh hưởng nhiều từ chi phí lãi vay và tỷ giá trong bối cảnh lãi suất đầy biến động thời gian qua.

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

5.1 Cơ cấu cổ đông

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: **61,500,000** cổ phần, trong đó:

-  Cổ phiếu phổ thông: **61,500,000** cổ phần
-  Cổ phiếu quỹ: **0** cổ phần
-  Tổng số trái phiếu đang lưu hành: **không có**

Công ty không có cổ phiếu giao dịch tại nước ngoài.

b. Cơ cấu cổ đông

Bảng 8: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 31/12/2019

Đối tượng	Hạn chế chuyển nhượng	Chuyển nhượng tự do	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu
(1)	(2)	(3)	(4)=(2) + (3)	(5)
1. Cổ đông trong nước	0	994,600	994,600	1.62%
2. Cổ đông nước ngoài	51,500,000	9,005,400	60,505,400	98.38%
Tổng Cộng	51,500,000	10,000,000	61,500,000	100.0%
Cá nhân nắm giữ dưới 5%	0	995,000	995,000	1.62%
Tổ chức nắm giữ từ 5% trở lên	51,500,000	9,005,000	60,505,000	98.38%
Tổng Cộng	51,500,000	10,000,000	61,500,000	100.0%

Nguồn: PTSV

5.2 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- Trong năm Công ty tiến hành tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ đồng lên 615 tỷ đồng.

5.3 Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Không có

5.4 Các chứng khoán khác:

- Không có.

6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN TỚI MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

6.1. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

- Không bị phạt

6.2. Tổng số tiền bị phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

- Không bị phạt

6.3. Những chính sách lao động đảm bảo an toàn, phúc lợi và sức khỏe người lao động

a. Tiền lương:

- Tiền lương theo Hợp đồng lao động ký kết với từng người lao động.

b. Tiền phụ cấp

- Được hỗ trợ tiền ăn ca.
- Phụ cấp điện thoại.
- Phụ cấp xăng xe.
- Phụ cấp trách nhiệm.
- Phụ cấp chứng chỉ hành nghề.
- Phụ cấp ngoại ngữ.

c. Tiền thưởng (được tính theo Quy chế thi đua khen thưởng của Công ty gồm):

- Thưởng thành tích hàng tháng.
- Thưởng thành tích thi đua: sáng kiến, lao động tiên tiến.
- Tiền thưởng tháng lương thứ 13, tiền thưởng tích lũy thành tích thi đua hàng tháng.
- Tiền tết nguyên đán.

d. Thời gian làm việc:

Thời gian làm việc theo Quy định của pháp luật.

e. Cơ hội thăng tiến:

- Người lao động luôn có cơ hội bổ nhiệm vào các chức vụ quản lý theo năng lực cá nhân. Công ty khuyến khích và tài trợ kinh phí cho cán bộ công nhân viên được học tập nâng cao nghiệp vụ, tay nghề trong và ngoài nước.

f. Phúc lợi cá nhân:

- Được đi thăm quan du lịch trong và ngoài nước.
- Được tạo điều kiện tham gia sinh hoạt trong các tổ chức Đảng, đoàn thể, tham gia phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao...
- Được hỗ trợ học bổng cho con em có nguyện vọng học xong về làm việc tại PTSV

g. Một số chính sách khác phụ thuộc vào tình hình thực tế của Công ty

6.4. Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

Công ty thực hiện quy chế đào tạo theo nhu cầu của từng nhân viên, từng bộ phận trong mỗi thời kỳ phù hợp nhằm nâng cao năng lực và tạo điều kiện phát triển cho nhân viên.

6.5. Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để đảm bảo người lao động có việc làm và phát triển sự nghiệp

Bên cạnh việc tạo điều kiện cho nhân viên được tham gia các khóa đào tạo nâng cao năng lực theo nhu cầu. Công ty còn tổ chức các buổi hướng dẫn nội bộ giữa nhân sự cũ và nhân sự mới, giữa các lao động ít kinh nghiệm và các lao động giàu kinh nghiệm để tăng cường trao đổi, học hỏi qua đó nâng cao trình độ năng lực của người lao động.

Chương III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019

1.1 Tình hình hoạt động năm 2019

Với hỗ trợ từ công ty mẹ về nguồn vốn, thương hiệu, quản trị và đặc biệt là hệ thống Công nghệ thông tin hiện đại và tân tiến, Pinetree sẽ xây dựng một nền tảng dịch vụ tài chính trực tuyến tích hợp để trở thành công ty chứng khoán chuyên về kỹ thuật số hàng đầu ở Việt Nam. Trong giai đoạn 2019-2020, Công ty sẽ tập trung xây dựng nền tảng số đồng bộ, nhằm đưa ra các sản phẩm tích hợp đầy đủ chức năng để hỗ trợ khách hàng trong quá trình đầu tư. Đây là một giai đoạn quan trọng, là tiền đề cho sự phát triển bền vững của Công ty.

Cùng với việc xây dựng nền tảng số, Công ty cũng cho ra mắt nhiều gói sản phẩm với những chương trình ưu đãi hấp dẫn hàng tháng nhằm mang đến sự hỗ trợ và lợi ích tối đa cho nhà đầu tư, cũng như các chương trình thu hút khách hàng để phát triển hoạt động. Doanh thu hoạt động năm 2019 tăng 61% so với năm 2018, trong đó doanh thu từ hoạt động cho vay tăng 62% so với năm 2018. Dư nợ các khoản cho vay năm 2019 đạt 67,091,177,939 đồng, tăng 175% so với năm 2018, phản ánh về hướng đi cũng như kết quả bước đầu về việc thay đổi cơ cấu phát triển công ty.

Bảng 9: Cơ cấu doanh thu hoạt động trong năm 2019

Cơ cấu Doanh thu hoạt động	2019		2018		2017	
	Giá trị (triệu đồng)	%DT	Giá trị (triệu đồng)	%DT	Giá trị (triệu đồng)	%DT
DT Môi giới	6,841.18	31.2%	8,471.65	62.3%	5,585.74	67.1%
DT Tư vấn	100,00	0.5%	60.36	0.4%	67.62	0.8%
DT các dịch vụ hỗ trợ (Lưu ký, Lãi từ các khoản cho vay và phải thu)	4,098.93	18.7%	2,357.12	17.3%	468.30	5.6%
Doanh thu khác (Lãi từ các TSTC, lãi từ các khoản HTM, lãi từ các khoản AFS...và thu nhập khác)	10,864.99	49.6%	2,712.84	19.9%	2,197.12	26.4%
TỔNG	21,905.10	100.0%	13,601.97	100.00%	8,318.78	100.00%

Nguồn: PTSV

Hoạt động môi giới chứng khoán

Trong những năm gần đây, nền kinh tế Việt Nam liên tục tăng trưởng (trung bình

6%/năm). Trong năm 2019, vốn hóa thị trường chứng khoán từng đạt 100% GDP. Tuy nhiên, so với các nước trong khu vực con số này vẫn thấp hơn khá nhiều. Bên cạnh đó, tổng số tài khoản giao dịch chứng khoán cũng rất khiêm tốn, chỉ mới ở mức 2,3 triệu tài khoản, chiếm 2,4% dân số. Chính vì vậy, thị trường chứng khoán Việt Nam hiện nay được đánh giá còn rất nhiều dư địa phát triển.

Với mục tiêu tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, thu hút thêm nhiều nhà đầu tư mới với hi vọng gia tăng nguồn cầu cho thị trường và thấu hiểu nhu cầu đầu tư chứng khoán cũng như tiềm năng của thị trường, PTSV đã và đang xây dựng hệ thống nền tảng theo định hướng ứng dụng công nghệ cao, chất lượng tốt nhất, phí giao dịch rẻ nhất, lãi suất vay thấp nhất để cung cấp cho khách hàng các tiện ích từ khi bắt đầu tìm hiểu về thị trường cho đến khi thực sự tiến hành đầu tư cho thị trường. Nhà đầu tư được tạo những điều kiện tốt nhất khi tham gia đầu tư trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Trong năm 2019, Công ty đã phát triển và ra mắt ứng dụng Stock123 cho người mới bắt đầu với mong muốn đem tới một môi trường học – hành thú vị và hiệu quả, nhằm tạo điều kiện cho các nhà đầu tư mới có điều kiện hiểu về thị trường, áp dụng các kiến thức về thị trường trước khi tham gia trên thị trường chứng khoán thật sự. Bên cạnh đó, Công ty cũng áp dụng chính sách phí mới, với mức phí giao dịch hợp lý giúp Nhà đầu tư, đặc biệt là Nhà đầu tư mới có nhiều cơ hội để tham gia thị trường chứng khoán.

Hoạt động mảng Ngân hàng đầu tư và Tụ doanh

Cùng với sự đầu tư, phát triển nền tảng số phục vụ Nhà đầu tư, Công ty đã xây dựng các chính sách nguồn lực phù hợp nhằm thu hút các nhân sự tài năng cho hoạt động mới của Công ty như mảng ngân hàng đầu tư và Tụ doanh. Bên cạnh phát triển nền tảng nhằm tạo thuận tiện cho khách hàng trong quá trình giao dịch, Công ty định hướng tìm kiếm, cung cấp và giới thiệu các cơ hội đầu tư, nhằm đa dạng hóa các sản phẩm đầu tư cho khách hàng. Đây sẽ là mục tiêu hoạt động của bộ phận Ngân hàng đầu tư và Tụ doanh của Công ty, với phương châm đồng hành phát triển cùng khách hàng trên con đường đi đến tự do tài chính và phát triển tài sản.

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2019

2.1 Tình hình tài sản

Bảng 10: Một số chỉ tiêu cơ bản

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	% tăng giảm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	569,191,146,573	76,030,760,427	648.63%
I. Tài sản tài chính	567,262,391,396	75,751,943,978	648.84%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	184,597,135,898	7,715,798,841	2292.46%
2. Các tài sản tài chính ghi nhận thông	12,760,130	26,310,858	-51.50%

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	% tăng giảm
qua lãi lỗ (FVTPL)			
3. Các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	294,875,685,000	43,070,169,000	584.64%
4. Các khoản cho vay	67,091,177,939	24,366,385,337	175.34%
5. Dự phòng suy giảm giá trị các tài sản tài chính và tài sản thế chấp	0	-15,930,330	-100.00%
6. Các khoản phải thu	4,302,995,555	244,347,841	1661.01%
7. Trả trước cho người bán	14,765,265,880	272,118,816	5326.04%
8. Phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp	154,051,094	69,867,879	120.49%
9. Các khoản phải thu khác	1,463,319,900	2,875,736	50785.06%
10. Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu (*)			
II. Tài sản ngắn hạn khác	1,928,755,177	278,816,449	591.77%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	31,365,329,831	12,387,517,410	153.20%
I. Tài sản tài chính dài hạn	0	5,600,000,000	
II. Tài sản cố định	22,632,759,939	3,736,736,172	505.68%
1. Tài sản cố định hữu hình	14,936,820,102	792,063,325	1785.81%
- Nguyên giá	16,206,739,453	1,593,807,744	916.86%
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	-1,269,919,351	-801744419	58.39%
2. Tài sản cố định vô hình	7,695,939,837	2,944,672,847	161.35%
- Nguyên giá	8,873,200,501	3,390,000,000	161.75%
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	-1,177,260,664	-445327153	164.36%
V. Tài sản dài hạn khác	8,732,569,892	3,050,781,238	186.24%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	600,556,476,404	88,418,277,837	579.22%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của PTSV

Bảng 11: Các khoản phải thu của Công ty

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	% tăng giảm
Các khoản cho vay	67,091,177,939	24,366,385,337	175.34%
• Hoạt động Margin	45,976,732,939	19,492,189,337	135.87%
• Hoạt động ứng trước tiền bán	21,114,445,000	4,874,196,000	333.19%
Các khoản phải thu	4,302,995,555	244,347,841	1661.01%
• Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính	4,302,995,555	244,347,841	1661.01%
Trả trước cho người bán	14,765,265,880	272,118,816	5326.04%

20

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	% tăng giảm
Phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp	154,051,094	69,867,879	120.49%
Các khoản phải thu khác	1,463,319,900	2,875,736	50785.06%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của PTSV

2.2 Tình hình nợ phải trả

Bảng 11: Các khoản phải trả của Công ty

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	% tăng giảm
I. Nợ phải trả ngắn hạn	2,299,176,831	953,916,405	141.02%
1. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	437,332,051	165,732,819	163.88%
2. Phải trả người bán ngắn hạn	20,000,000	50,501,123	471.29%
3. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	0	20,000,000	0.00%
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1,005,275,215	336,677,435	198.59%
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	836,069,565	116,348,374	618.59%
6. Các khoản phải trả, phải nộp khác ngắn hạn	500,000	264,656,654	-99.81%
II. Nợ phải trả Dài hạn	0	0	
Tổng	2,299,176,831	953,916,405	141.02%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 của PTSV

3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ:

Không có.

4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

4.1 Các mục tiêu tổng quát của Công ty năm 2020

Từ góc độ kinh tế, Việt Nam là một nền kinh tế có nhiều lợi thế, bao gồm lực lượng lao động dồi dào, chính sách điều hành hiệu quả, địa chính trị ổn định. Chính phủ đã đặt mục tiêu tăng trưởng GDP rất tham vọng và bày tỏ thái độ rất tích cực trong giai đoạn 2017-2019 với tăng trưởng kinh tế và chuyển dịch cơ cấu. Theo quan điểm của nhà điều hành, từ năm 2020 đến năm 2030, khu vực tư nhân sẽ vươn lên trở thành động lực kinh tế, động lực chính trong kế hoạch tăng trưởng GDP; trong khi đó, khu vực kinh tế nhà nước sẽ giảm dần quy mô và vai trò của mình thông qua việc thoái vốn nhà nước. Do đó, chính phủ rất tích cực trong việc thực hiện các giải pháp để khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân trong nước một mặt và mặt khác, tích cực thu hút đầu tư nước ngoài thông qua các ưu đãi thuế về chi phí sử dụng: sử dụng đất và các yếu tố liên quan như di chuyển vốn và di chuyển lao động.

Với những điểm sáng trong nền kinh tế vĩ mô năm 2019 được phản ánh bởi tốc độ tăng trưởng GDP 7.02% trong năm 2019, vốn đầu tư nước ngoài tiếp tục đạt hơn 12% GDP và chính

sách tiền tệ có nhiều cơ hội để kích thích tăng trưởng; Nền kinh tế Việt Nam sẽ là một lĩnh vực đầy hứa hẹn cho các nhà đầu tư nước ngoài. Tuy nhiên, nền kinh tế Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung sẽ gặp nhiều thách thức trong năm 2020, sự phát triển của các nền kinh tế sẽ phụ thuộc mạnh mẽ vào tình hình khống chế dịch bệnh, cũng như việc đưa ra các giải pháp phù hợp khi chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu bị nghẽn mạch do dịch Covid-19. Dù vậy, như lịch sử đã chứng minh, sau mỗi đợt suy giảm về kinh tế hoặc suy thoái kinh tế, thì thị trường chứng khoán lại càng phát triển mạnh mẽ hơn. Đây sẽ vừa là cơ hội, cũng như thách thức đối với các chủ thể hoạt động trên thị trường.

Về thị trường chứng khoán Việt Nam, đặc biệt, sự phát triển ổn định của thị trường có thể được nhìn thấy thông qua sự tăng trưởng của giá trị giao dịch, khối lượng giao dịch và số tài khoản trong mười năm qua. Tuy nhiên, với sự phát triển mạnh mẽ của khu vực tư nhân, tiềm năng của thị trường khi tỷ lệ tài khoản chứng khoán chỉ chiếm 2.4% dân số, sự phát triển kinh tế vĩ mô thuận lợi, cùng với tiềm năng từ đầu tư nước ngoài, thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ tiếp tục tăng trưởng bền vững từ năm 2020 đến năm 2025, cả về khối lượng, số lượng, giá trị và số lượng nhà đầu tư trên thị trường. Bên cạnh đó, ngoài các yếu tố vĩ mô trên, quyết tâm của chính phủ Việt Nam trong việc phát triển thị trường chứng khoán thông qua các chính sách hỗ trợ ngành chứng khoán như hoàn thành đề xuất nâng cấp thông tin cơ sở hạ tầng công nghệ, nâng cao chất lượng của các doanh nghiệp niêm yết, thúc đẩy thoái vốn doanh nghiệp nhà nước và phát triển các sản phẩm chứng khoán phái sinh mới để giúp các nhà đầu tư có nhiều lựa chọn hơn trên thị trường tài chính.

Thông qua góc độ hoạt động tài chính từ các đối thủ trên thị trường (cả công ty chứng khoán Việt Nam và nước ngoài), có thể thấy rằng các công ty đang tập trung mạnh vào việc phát triển mạng lưới cho vay, với lãi suất ưu đãi hấp dẫn, bên cạnh việc tiếp tục duy trì vị thế độc quyền giao dịch và IB (tập trung nhiều vào trái phiếu doanh nghiệp) hướng tới sự ổn định về lợi nhuận trong điều kiện thị trường thay đổi liên tục trong năm năm qua.

Nhận biết rõ thách thức cũng như cơ hội trong giai đoạn hiện nay, nhiệm vụ chủ yếu của Công ty trong năm 2020 là hoàn thành hệ sinh thái hoàn chỉnh cho hoạt động đầu tư của khách hàng tại Công ty theo định hướng tài chính số từ hệ thống vận hành, trao đổi thông tin nội bộ đến hệ thống cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho khách hàng.

5. GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN

- Không có.

Chương IV: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2019

1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2019

Trong năm 2019 các thành viên HĐQT cùng Ban Tổng Giám đốc đã tích cực phối hợp làm việc để thực hiện nhiệm vụ kinh doanh, cụ thể như sau:

- Thực hiện thay đổi chiến lược kinh doanh và quản trị chiến lược mới trong năm 2019
 - o HĐQT đã định hướng phát huy tối đa mọi nguồn lực từ con người, nguồn vốn, thời gian hỗ trợ hoạt động kinh doanh.
 - o Song song với phát triển về quy mô kinh doanh, công ty cũng chú trọng trong nâng cao chất lượng dịch vụ bằng các sản phẩm kỹ thuật số, đa dạng hóa sản phẩm, đưa các sản phẩm mới vào kinh doanh. Tăng cường cung cấp các dịch vụ hiện có, nâng cao chất lượng trải nghiệm của khách hàng.
 - o Từng bước nâng cao năng lực trình độ quản lý của các cấp lãnh đạo phù hợp với quy mô phát triển của doanh nghiệp, đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả, bền vững.
- Hỗ trợ công tác quản trị điều hành.

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

HĐQT đánh giá trong năm 2019 vừa qua Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng trách nhiệm và quyền hạn của mình trong việc điều hành Công ty theo Điều lệ quy định. Ban Tổng Giám đốc đã cùng các cán bộ quản lý các cấp có nhiều nỗ lực thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh của Công ty. Kết quả thực hiện các công việc được ĐHCĐ và HĐQT chỉ đạo như sau:

- o Công tác xây dựng hệ sinh thái kỹ thuật số: Hoàn thiện chiến lược tổng thể trong việc xây dựng hệ sinh thái kỹ thuật số trong phát triển sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho nhà đầu tư. Phát triển và ra mắt các thành phần đầu tiên trong hệ sinh thái.
- o Công tác phát triển kinh doanh: Duy trì và đẩy mạnh phát triển nghiệp vụ cốt lõi của công ty với việc triển khai các chính sách thu hút khách hàng và phát triển các sản phẩm mới cho nhà đầu tư.
- o Chỉ đạo tổ chức thành công các sự kiện của công ty như Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2019, các sự kiện ra mắt thương hiệu mới của Công ty, ra mắt các app và tính năng mới.

3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

3.1 Công tác định hướng hoạt động

- Những kết quả kinh doanh năm 2019 đạt được là từ sự nỗ lực của toàn thể đội ngũ cán bộ, sự chỉ đạo sát sao của HĐQT Công ty và cũng nhờ sự ủng hộ, quan tâm của cổ đông.
- Công ty xác định năm 2020 là năm tiền đề về thay đổi chiến lược kinh doanh, phát triển theo định hướng tài chính số. Đặc biệt sự cạnh tranh của các Công ty cùng ngành rất lớn. Tuy nhiên, với năng lực của Ban lãnh đạo cùng với sự hỗ trợ từ kinh nghiệm hoạt động lâu năm của Công ty mẹ, Công ty sẽ đảm bảo duy trì tính ổn định, tăng trưởng bền vững và đưa đến cho Khách hàng những sản phẩm khác biệt trên tinh thần đơn giản, sáng tạo và vì Khách hàng.

3.2 Công tác phát triển

- Tiếp tục phối hợp, hỗ trợ Ban điều hành phấn đấu đạt mức độ tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận như kế hoạch 2020 đã đề ra.
- Công ty có định hướng năm 2020 sẽ tập trung chiều sâu vào hoàn thiện hệ sinh thái tài chính số với những sản phẩm vì khách hàng và tiên phong trên thị trường. Cùng với đó đổi mới, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thị phần môi giới chứng khoán.

Chương V: TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2019

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.1. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

Hội đồng Quản trị của PTSV gồm 03 thành viên, cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty hiện tại như sau:

Bảng 12: Danh sách thành viên Hội đồng Quản trị trong năm 2019

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là Thành viên HĐQT
1	Ông Kim Dong Wook	Chủ tịch HĐQT	15/05/2019
2	Ông Lee Jun Hyuck	Thành viên HĐQT	15/05/2019
3	Ông Nguyễn Huy Dương	Thành viên HĐQT	15/05/2019

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Bộ phận kiểm toán nội bộ.

Bảng 13: Danh sách bộ phận kiểm toán nội bộ năm 2019

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là Thành viên Bộ phận KTNB
1	Ông Đoàn Văn Hồng	Thành viên	16/03/2018

1.3. Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị cũng như kế hoạch công tác năm 2019, Hội đồng Quản trị đã duy trì hoạt động với số lượng thành viên là 03 (ba) thành viên. Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý và các cuộc họp bất thường được triệu tập khi có yêu cầu. Tất cả các cuộc họp của Hội đồng Quản trị đều có sự tham dự của Ban Kiểm soát với tư cách quan sát viên.

Cũng trong năm 2019, Hội đồng Quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định tập trung vào giải quyết chỉ đạo các nội dung quan trọng liên quan tới xây dựng chiến lược hoạt động của Công ty, triển khai kế hoạch kinh doanh, hoàn thiện các quy chế hoạt động để củng cố hệ thống quản trị của Công ty.

Bảng 14: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2019

TT	Ngày	Số thành viên tham dự	Nội dung
1	26/02/2019	3/3	Lựa chọn đối tác được mua trên 25% Vốn điều lệ của HFT từ các cổ đông hiện hữu mà không phải thực hiện chào mua công khai

TT	Ngày	Số thành viên tham dự	Nội dung
2	22/03/2019	3/3	Triệu tập đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
3	15/05/2019	3/3	Bầu chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2021
4	27/06/2019	3/3	Về việc triển khai phát hành riêng lẻ cổ phần theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 và thông qua phương án sử dụng vốn
5	01/07/2019	3/3	Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2019
6	17/07/2019	3/3	Triệu tập ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2019
7	08/08/2019	3/3	Thông qua một số nội dung liên quan đến đầu tư phát triển hệ thống công nghệ thông tin
8	26/08/2019	3/3	Thông qua việc miễn nhiệm Tổng Giám Đốc Thông qua việc bổ nhiệm Tổng Giám Đốc Thông qua việc tái bổ nhiệm Quyền Kế toán trưởng
9	04/10/2019	3/3	Thông qua việc miễn nhiệm Quyền Kế toán trưởng Thông qua việc bổ nhiệm Kế toán trưởng Thông qua việc đăng ký bổ sung nghiệp vụ kinh doanh
10	25/10/2019	3/3	Thông qua đổi tên Công ty Thông qua trụ sở chính của Công ty Thông qua ủy quyền cho Tổng Giám Đốc

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

- Không có

1.5. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

- Bộ phận Kiểm toán nội bộ với kế hoạch công việc định kỳ hàng quý với các bên liên quan đã thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính, giám sát hoạt động của Kiểm toán độc lập, hoàn thiện hệ thống kiểm soát và hiệu quả hoạt động của Kiểm toán nội bộ. Bên cạnh đó, bộ phận cũng tái soát xét và đánh giá danh mục rủi ro, hoàn thiện cơ chế hoạt động của Công ty.

2. BAN KIỂM SOÁT

2.1 Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

Bảng 15: Thành viên Ban Kiểm soát PTSV trong năm 2019

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là Thành viên BKS
1	Bà Chu Thị Lựa	Trưởng ban	25/07/2016
2	Ông Lee Jun Hyeob	Thành viên	15/05/2019

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là Thành viên BKS
3	Ông Kim Ji Yoon	Thành viên	15/05/2019

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2019, BKS đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của PTSV cũng như tuân thủ các quy định khác của Pháp luật:

- Thực hiện giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và một số buổi họp của Ban lãnh đạo PTSV về kế hoạch kinh doanh năm và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch năm.
- Thường xuyên kiểm soát hoạt động sử dụng vốn của PTSV, theo dõi luân chuyển vốn tài sản của PTSV.
- Kiểm soát các báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng và báo cáo năm, nhằm đánh giá tính hợp lý và chính xác của các số liệu tài chính trước khi đệ trình Hội đồng quản trị.
- Đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập (là Công ty Kiểm toán có trong danh sách các Công ty Kiểm toán được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2019 và có kinh nghiệm, uy tín trong công tác kiểm toán cho các Công ty niêm yết).
- Kiểm soát việc chấp hành chế độ chi tiêu nội bộ tại Công ty.
- Các công việc khác theo quyết định của Hội đồng quản trị, quy định của Điều lệ Công ty.
- Trong năm 2019, BKS được cung cấp đầy đủ thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành; đồng thời nhận được sự hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát của mình. HĐQT và BKS luôn có sự trao đổi thông tin trong các vấn đề liên quan đến định hướng của PTSV, bám sát nhiệm vụ được giao.

Bảng 16: Các cuộc họp của Ban Kiểm soát trong năm 2019

STT	Biên bản	Ngày	Nội dung
1	01/BB-BKS	20/03/2019	Về việc đánh giá công tác hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và đội ngũ cán bộ quản lý trong 6 tháng cuối năm 2018 đồng thời đề ra kế hoạch hoạt động năm 2019.
2	02/BB-BKS	15/08/2019	Về việc đánh giá công tác hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và đội ngũ cán bộ quản lý 6 tháng đầu năm 2019.

3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Bảng 17: Tổng hợp lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích trong năm 2019

STT	Tên cổ đông	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Thù lao được hưởng
I. Thù lao của Hội đồng Quản trị				
1	Ông Kim Dong Wook	Chủ tịch HĐQT	0	0
2	Ông Lee Jun Hyuck	TV. HĐQT	0	0
3	Ông Nguyễn Huy Dương	TV. HĐQT	987,000	0
II. Thù lao của Ban kiểm soát				
1	Bà Chu Thị Lụa	Trưởng BKS	0	0
2	Ông Lee Jun Hyeob	Thành viên BKS	0	0
3	Ông Kim Ji Yoon	Thành viên BKS	0	0
III. Thù lao Ban Tổng Giám đốc				1,698,980,878 đồng
1	Lee Jun Hyuck	Tổng Giám đốc	0	
2	Đinh Thị Lan Phương	Kế toán trưởng	0	

Nguồn: PTSV

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Bảng 18: Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Huy Dương	Thành viên HĐQT	0	0.00%	987,900	1.61%	Tăng 987,900 cổ phiếu do mua cổ phiếu theo công bố ngày 10/04/2019

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

- Không phát sinh.

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Thực hiện đầy đủ.

Chương VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84.24) 3824 1990

Fax: (84.24) 3825 3973

Ý kiến của kiểm toán viên: Báo cáo của Kiểm toán độc lập (trong đó ý kiến của kiểm toán viên: Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Pinetree tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính).

2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Chi tiết báo cáo đã được công bố thông tin theo quy định vào ngày đăng tải tại Website của Công ty: www.pinetree.vn

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC

LEE JUN HYUCK